

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA BỒ-TÁT TANG CHÁNH PHÁP KINH

QUYỀN 15

Phẩm 4: NHƯ LAI CHẮNG THỂ NGHĨ BÀN (Phần 9)

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Như Lai có mười tám pháp Bất cộng. Các Bồ-tát trụ tín nghe lời này rồi, nên sinh lòng tin thanh tịnh, không còn phân biệt, lìa mọi nghi hoặc, cho đến sinh ý tưởng hy hữu. Như Lai do đầy đủ mười tám pháp này, nên biết rõ thắng xứ, ở trong đại chúng rống tiếng rống sư tử, chuyển phạm luân vi diệu. Các Sa-môn, Bà-la-môn khác không thể chuyển; tất cả thế gian, Trời, Người, Ma, Phạm không có pháp nào bằng với pháp của Như Lai.

Sao gọi là mười pháp của Như Lai? Một là, ba nghiệp của Như Lai không có các lỗi lầm.

Thân Như Lai không có lỗi lầm, dù người trí, hay người ngu không có ai bằng pháp của Như Lai nói. Vì sao? Vì thân nghiệp của Thế Tôn thanh tịnh không có các lỗi lầm, thân tương Như Lai ngay thẳng, các cử chỉ oai nghi đáng chiêm ngưỡng; hoặc cúi, hoặc ngửa, hoặc co, hoặc duỗi, mỗi mỗi cử chỉ không có khiếm khuyết sai lầm; mặc Tăng-già-lê, tay cầm bình bát, y Tăng-già-lê cách đất bốn ngón tay, gió Tỳ-lam-bà không thể thổi lay động; bước chân, hạ chân, đi, đứng, ngồi, nằm, oai nghi như pháp; ở trong thành ấp, xóm, làng, hoặc vào, hoặc ra, mỗi bước chân không tổn hại tướng Thiên bức luân, trong hư không mưa các loại hoa sen và các nước hương thơm. Lại nữa, khi Như Lai bước đi, các chúng sinh trong đường băng sinh được vui sướng trong bảy đêm, sau khi mạng chung được sinh lên cõi trời. Thân Phật sáng chói chiếu sáng tất cả, dưới đến địa ngục A-tỳ, các chúng sinh ở trong địa ngục nhờ tiếp xúc ánh sáng đều được thọ vui. Đây gọi là thân Như Lai không có các lỗi lầm.

Lại nữa, lời của Như Lai không có các lỗi lầm. Lời nói không có lỗi lầm này dù người trí hay người ngu, không có ai bằng pháp Phật nói. Vì sao? Này Xá-lợi Tử! Vì Như Lai nói ra đều biết thời. Đây là lời nói chân thật, lời nói thành tín chắc chắn, lời nói bình đẳng, lời nói như với việc làm, lời nói không xen tạp, lời nói làm cho chúng sinh vui, lời nói không trùng lập, lời nói văn hay nghĩa tốt trang nghiêm vi diệu. Như Lai chỉ dùng một tiếng, tùy ý các chúng sinh mỗi mỗi đều vui, lời nói đều sinh hoan hỷ. Đây gọi là lời nói của Như Lai không có các lỗi lầm.

Lại nữa, tâm Như Lai không có các lỗi lầm. Tâm không có lỗi lầm này dù người trí hay kẻ ngu, không có ai bằng pháp ngữ của Như Lai. Vì sao? Này Xá-lợi Tử! Vì tâm Như Lai thường trụ thiền định, nhưng không bỏ các Phật sự, tuy luôn thi tác, nhưng tâm không sở quán, đối với tất cả pháp tri kiến vô ngại thường vận chuyển. Đây gọi là tâm Như Lai không có lỗi lầm. Với tâm như vậy, Như Lai dùng pháp không lỗi lầm vì các chúng sinh tuyên nói cũng vậy, khiến tất cả đoạn trừ các lỗi lầm. Đó là pháp Bất cộng thứ nhất của Như Lai.

Này Xá-lợi Tử! Tâm Như Lai không có ái trước; tất cả ma, chúng ma và các tà dị ngoại đạo khác không thể tìm thấy sơ hở của Như Lai. Vì sao? Vì Như Lai đã xa lìa sự

thuận nghịch, tôn trọng hay tổn hại. Tất cả chúng sinh nếu khởi lên tâm tôn trọng thì tâm Như Lai cũng không cao; nếu không tôn trọng thì tâm ấy cũng không giật. Tất cả việc Như Lai làm hoặc thấy đều không lưu tán, không khởi ái trước, nhưng lại không trái với thế gian. Do tâm Như Lai không ái trước, nên tu hạnh không tranh cãi. Như Lai không ngã, không chấp, không dính mắc, lìa mọi trói buộc, thế nên Như Lai không ái trước. Do không ái trước đó, cho nên mới vì chúng sinh tuyên nói pháp đoạn ái trước. Đây là pháp Bất cộng thứ hai của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Như Lai không thất niêm. Nếu có thất niêm thì có si ám. Do Như Lai không có si ám, nên đối với thiền định, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí không có chướng ngại. Như Lai quán sát tất cả tâm hạnh động chuyển của chúng sinh rồi, tùy theo trình độ thích ứng tuyên nói pháp yếu. Do không quên mất, cho nên đối với nghĩa các pháp biện tài thuyết giảng, nhưng lại không quên mất Vô ngại giải. Như Lai ở trong quá khứ, vị lai, hiện tại đầy đủ tri kiến Vô ngại, tự hiểu rồi liền vì chúng sinh khai triển tuyên nói pháp quá khứ, vị lai, hiện tại tri kiến Vô ngại giải không quên mất. Đây là pháp Bất cộng thứ ba của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Như Lai thường trụ Tam-ma-hê-đa, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, hoặc ăn, ăn rồi hoặc im lặng, tâm không sở đắc. Như Lai đã được pháp Tam-ma-địa thậm thâm và Ba-la-mật-đa tối thượng; năng quán, sở quán đều không chướng ngại. Tất cả chúng sinh và chúng sinh tụ đều không thể quán tâm của Như Lai, chỉ trừ khi nhờ sức gia trì của Như Lai. Tâm Như Lai thường trụ Tam-ma-hê-đa rồi, liền vì chúng sinh tùy theo thích ứng tuyên nói pháp xả thanh tịnh trong Tam-ma-địa. Đây là pháp Bất cộng thứ tư của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Như Lai không có các tưởng, không đối với các tưởng và các cảnh giới mà trụ tâm. Vì sao? Vì Như Lai ở trong cõi nước không có các tưởng, cõi nước như hư không, không có cùng tận, đối với các chúng sinh không có các tưởng. Vì tự tánh của chúng sinh không có các thứ, nên đối với chư Phật không có các tưởng. Pháp giới không sai biệt là vì trí bình đẳng, nên đối với các pháp không có các tưởng là vì lìa tham lam. Như Lai đối với các chúng sinh giữ giới đầy đủ không khởi kính tâm, thấy người hủy giới không khởi mạn tâm; người không nhiêu ích hiện khởi nhiêu ích, không đâu không nhiêu ích, nhiêu ích khắp tất cả; người không điều phục, điều phục bình đẳng; người tà định cũng không khinh mạn, đối với tất cả pháp Như Lai khởi hạnh bình đẳng. Đó là Như Lai không có các tưởng. Như Lai dùng pháp này vì các chúng sinh tuyên nói đoạn trừ các tưởng. Đây là pháp Bất cộng thứ năm của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Như Lai đối với pháp xả đều phải lựa chọn. Vì sao? Vì Như Lai đối với người tu đạo cũng hành xả pháp, người không tu đạo cũng không xả bỏ; đối với người có tâm tu cũng hành xả pháp, người không có tâm tu cũng không xả bỏ; đối với người thọ trì giới cũng hành xả pháp, người không trì giới cũng không xả bỏ; đối với người tu tuệ cũng hành xả pháp, người không tu tuệ cũng không xả bỏ; đối với trí hành xả không bỏ ngu si, xả xuất thế gian chứ không bỏ thế gian; đối với bậc Thánh xuất ly lại hành xả pháp, không phải Thánh xuất ly cũng không xả bỏ. Như Lai chuyển phạm luân vi diệu lại hành xả pháp, đối với chúng sinh không xả tâm đại Bi. Như Lai tự chứng pháp bình đẳng xả, không mượn đối trị, nhưng có thể tùy thuận.

Này Xá-lợi Tử! Lại nữa, Như Lai đối với pháp xả không cao không thấp, cũng không chỗ trụ, đạt được bất động, lìa hai pháp, không ra không vào, dựa thời mà xả, không vượt qua thời, không lay động, không sai khác, không phân biệt, không sở quán,

không hòa hợp, không biếu thị, không thật, không hư, không thành, không vọng cũng không lãnh nạp. Như vậy, Như Lai đầy đủ xả pháp. Như Lai dùng pháp này vì các chúng sinh triển khai rộng rãi, khiến cho ai nấy đều đầy đủ xả pháp. Đây là pháp Bất cộng thứ sáu của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Sở dục của Như Lai không giảm. Sao gọi là dục? Là thiện pháp dục. Sao gọi là không giảm? Là đại Bi tâm dục của Như Lai không giảm, đại Bi tâm dục không giảm, thuyết pháp dục không giảm, hóa độ chúng sinh dục không giảm, thành thục chúng sinh dục không giảm, quán sát dục không giảm, chỉ dạy Bồ-tát dục không giảm, khiến hạt giống Tam bảo không đoạn dục không giảm. Sở dục của Như Lai hướng đến trí tuệ là con đường trước nhất. Như vậy sở dục của Như Lai đều vì khiến tất cả chúng sinh viên mãn quả Nhất thiết trí vô thượng, tùy theo trình độ thích ứng tuyên nói pháp yếu. Đây là pháp Bất cộng thứ bảy của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Tinh tấn của Như Lai không giảm. Như Lai dùng sức tinh tấn hóa độ tất cả chúng sinh, không bỏ tinh tấn, khiến người nghe pháp không biết mệt mỏi. Đối với người chấp nhận nghe pháp, Như Lai cũng không coi họ có phải là pháp khí hay không, tùy theo trình độ thích ứng mà Như Lai nói pháp yếu, không sinh mệt mỏi, không có gián đoạn. Lúc thuyết pháp không nghĩ đến ăn uống, trong khoảng thời đó không bỏ chúng sinh. Như Lai qua hằng hà sa số các cõi Phật, trong đó nếu có một chúng sinh chưa được hóa độ thì thân, miệng, tâm của Như Lai không biết mệt mỏi, ba nghiệp khinh an, phát khởi tinh tấn, cần hành như lý, khiến các chúng sinh được giải thoát của bậc Thánh. Đó là Như Lai vì các chúng sinh phát đại tinh tấn. Đây là pháp Bất cộng thứ tám của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Như Lai đối với nhất thiết xứ, nhất thiết chủng, nhưng các niêm không giảm, chánh niêm của Như Lai đều không quên mất. Vì sao? Vì chư Phật Như Lai liên tục hiện chứng quả Chánh đẳng Chánh giác. Các tâm của tất cả chúng sinh trong quá khứ, hiện tại, vị lai Như Lai đều có khả năng nắm giữ quán sát, rốt ráo không có quên mất, tùy theo tất cả tâm hạnh của các chúng sinh mà biết rõ. Như Lai không suy nghĩ quán sát, chánh niêm không giảm, trụ ba tụ pháp, rõ căn chúng sinh, hiểu tất cả ý vui của chúng sinh, quán hạnh chúng sinh, nhưng Như Lai cũng không suy nghĩ quán sát, thuyết pháp không gián đoạn. Vì sao? Vì tùy theo đó niêm của Như Lai không giảm, niêm liền tịch tĩnh, không có quên mất. Như Lai dùng pháp này triển khai rộng rãi cho các chúng sinh. Đây là pháp Bất cộng thứ chín của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Đẳng trì của Như Lai không giảm. Pháp Đẳng trì của Như Lai tức là tất cả pháp bình đẳng. Như Lai đã nói các pháp bình đẳng.

Sao gọi là Đẳng trì của Như Lai không giảm? Nếu chân như bình đẳng thì Đẳng trì bình đẳng; nếu Đẳng trì bình đẳng thì các Đức Như Lai bình đẳng. Nếu nhập vào pháp môn bình đẳng này thì gọi là Tam-ma-hê-đa. Nếu tham tế bình đẳng thì lìa tham tế bình đẳng. Nếu sân tế bình đẳng thì lìa sân tế bình đẳng. Nếu si tế bình đẳng thì lìa si tế bình đẳng. Nếu hữu vi tế bình đẳng thì vô vi tế bình đẳng. Nếu sinh tử tế bình đẳng thì Niết-bàn tế bình đẳng. Nếu nhập pháp môn bình đẳng này thì gọi là Đẳng trì của Như Lai không giảm. Vì sao? Vì Đẳng trì không giảm, cho nên rốt ráo không giảm.

Lại nữa, pháp Đẳng trì của Như Lai chẳng phải mắt tương ứng, chẳng phải tai, mũi, lưỡi, thân ý tương ứng. Như Lai đối với các căn ấy không có khiếm khuyết phá hoại, không nương vào địa giới, cũng không nương thủy, hỏa, phong giới; không nương Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; không nương vào giới này hay giới khác. Vì không

nương tựa cho nên không giảm. Đó là rốt ráo không giảm. Do Đẳng trì của Như Lai không giảm, cho nên Như Lai dùng pháp này tuyên nói rộng rãi cho các chúng sinh, khiến cho tất cả chúng sinh được pháp môn Đẳng trì của Như Lai. Đây là pháp Bất cộng thứ mươi của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Tuệ Như Lai không giảm. Thắng tuệ của Như Lai sao gọi là năng tri? Nghĩa là, trí của Như Lai đối với tất cả pháp không tin từ nơi người khác; trí sở đắc của Như Lai đối với tất cả pháp không có chúng sinh, thọ giả, Bổ-đặc-già-la; trí thiện xảo của Như Lai vô tận vô ngại; trí của Như Lai phân biệt cú nghĩa; trí của Như Lai, trong một câu, gia trì tuyên nói tám trăm ngàn kiếp; trí của Như Lai tùy theo các câu hỏi mỗi mỗi giải nói đoạn trừ nghi hoặc; trí của Như Lai không có chướng ngại, đối với nhất thiết xứ; trí của Như Lai khéo tuyên nói kiến lập ba thừa; trí của Như Lai khéo biết rõ tám vạn bốn ngàn tâm hạnh; trí của Như Lai tùy ứng tuyên nói tám vạn bốn ngàn pháp uẩn. Như vậy, tuệ thù thắng tối thượng của Như Lai vô biên vô tận, nói không thể hết. Tuệ thù thắng không giảm của Như Lai vì chúng sinh rộng tuyên nói pháp tuệ không cùng tận. Đây là pháp Bất cộng thứ mươi một của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Giải thoát của Như Lai không giảm. Sao gọi là giải thoát của Như Lai không giảm? Nghĩa là, tùy theo sự thích ứng, Như Lai đều khiến giải thoát. Các chúng Thanh văn nghe tiếng mà được giải thoát. Các chúng Duyên giác, giác ngộ duyên sinh mà được giải thoát. Chư Phật Thế Tôn lìa các chướng ngại hai thủ mà được giải thoát.

Đây nói giải thoát nghĩa là: chư Phật đời trước đã qua, chư Phật đời sau chưa đến, chư Phật hiện tại không trụ. Do vậy, nhẫn sắc, hai thủ giải thoát. Tai nghe tiếng, mũi ngửi hương, lưỡi nếm vị, thân xúc chạm hai thủ giải thoát; không chấp thủ, không dính mắc, không nương tựa giải thoát. Vì tâm tự tánh sáng suốt, trí cũng như vậy. Đây gọi là tướng nhất tâm tương ứng tuệ thù thắng. Như Lai do đó mà hiện chứng quả Chánh đẳng Chánh giác. Khi đã chứng ngộ rồi, Như Lai dùng pháp này tuyên nói rộng rãi cho các chúng sinh. Đây là pháp Bất cộng thứ mươi hai của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Tất cả thân nghiệp của Như Lai, trí là con đường trước nhất, thực hành bằng trí. Do vì thân nghiệp của Như Lai đầy đủ, cho nên tất cả chúng sinh thấy thân Phật đều được điều phục, nghe Phật nói pháp đều được điều phục, quán Phật im lặng đều được điều phục, thấy Phật thọ thực đều được điều phục, thấy oai nghi Phật đều được điều phục, chiêm ngưỡng các tướng Phật đều được điều phục, quán vẻ đẹp Phật đều được điều phục, chiêm ngưỡng cảnh tượng không thể thấy của Phật và phóng hào quang đều được điều phục, thấy Phật bước chân, hạ chân trong thành ấp xóm làng, hoặc vào, hoặc ra đều được điều phục. Trong bốn oai nghi của chư Phật Như Lai đều là điều phục chúng sinh. Đó là thân nghiệp của Như Lai, trí là con đường trước nhất, thực hành bằng trí tuệ. Đây là pháp Bất cộng thứ mươi ba của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Tất cả ngữ nghiệp của Như Lai trí là con đường trước nhất, thực hành bằng trí tuệ. Vì sao? Vì chư Phật Như Lai không nói pháp hư dối, nói pháp không đoạn, ham thích nói pháp. Lời nói của Như Lai khiến người chưa biết được biết; không cao, không thấp, không phiền toái, không quanh co, không thô lỗ, không ác độc, không nham hiểm, nói lời nhu nhuyến, không có lời hủ bại, không có lời khinh động, không có lời nhiễu não, không nói gấp gáp, không nói trì trệ, nói lời rõ ràng, khéo nói lời diễn thuyết, khéo nói lời để người biết rõ; lời nói vi diệu, âm thanh vi diệu, không khiếm khuyết phá hoại, không sai lầm, lời nói ngọt ngào to lớn thù thắng vi diệu, không trần lìa

trần, không dơ bẩn, không tối tăm, rõ ràng vô ngại, hòa hợp sáng suốt, thần thông mạnh mẽ, tiếng vang không phá hoại, có khả năng sinh niêm vui vi diệu, thân được hoan hỷ, tâm rất tín thuận, dứt trừ tham ái, dứt trừ sân nhuế, dứt trừ ngu si, nghiệp phục ác ma, chặn các tội nghiệp, dứt trừ lời nói tà dị, chặn đứng lời nói không rõ ràng; tiếng nói như tiếng trống, tiếng như Ca-lăng-tần-già, tiếng như Đế Thích, tiếng như Phạm vương, tiếng như hải triều, tiếng như sấm chớp, tiếng như động đất, tiếng như Nhạn vương, tiếng như Khổng tước vương du hý, tiếng như Câu-chỉ-la, tiếng như chim mệnh mệnh, tiếng như nai chúa, tiếng như sáo; tiếng rõ ràng dễ thể nhập, tiếng làm cho ý vui thích nghe, tiếng trong sáng sâu xa không ú ớ, tiếng sinh niêm vui vi diệu, tiếng sinh thiện căn, tiếng văn cú không gián đoạn, tiếng thích nói văn cú, tiếng nghĩa cú hòa hợp, tiếng pháp cú hòa, hợp tiếng biết thời, tiếng thuận thời, tiếng không vượt quá thời, tiếng biết được căn tánh của mình và người khéo diễn nói, tiếng bố thí trang nghiêm, tiếng trì giới thanh tịnh, tiếng nhẫn nhục nhu hòa, tiếng tinh tấn dũng mãnh, tiếng thích thiền định vi diệu, tiếng trí tuệ rốt ráo, tiếng đại Từ hòa hợp, tiếng đại Bi không mệt mỏi, tiếng đại Hỷ sáng suốt, tiếng đại Xả rốt ráo, tiếng kiến lấp ba thừa, tiếng khiến hạt giống Tam bảo không gián đoạn, tiếng an lập phần vị ba tụ, tiếng ba giải thoát môn thanh tịnh, tiếng quán bốn Đế, tiếng quán sát trí, tiếng không hủy báng người trí, tiếng các Thánh khen ngợi, tiếng biết hư không vô lượng, tiếng các tướng đầy đủ.

Này Xá-lợi Tử! Các tiếng như vậy gọi là tất cả ngữ nghiệp của Như Lai trí là con đường trước nhất, hành động bằng trí tuệ. Đây là pháp Bất cộng thứ mười bốn của Như Lai.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Ý nghiệp của Như Lai trí là con đường trước nhất, mọi việc làm đều bằng trí tuệ. Vì sao? Vì tâm pháp của Như Lai không thể nói; ý pháp, thức pháp của Như Lai không thể đem trí tuệ biện tài mà đo lường. Trí tuệ của Như Lai tùy theo trình độ mà biết rõ tâm của tất cả chúng sinh, tùy theo trình độ mà biết rõ ý tất cả chúng sinh, thông đạt trí của tất cả chúng sinh, quyết định được các pháp. Các pháp đẳng trí cũng không tin từ nơi người khác, vượt khỏi sở duyên, lìa các duyên sinh, dứt trừ ba cõi và các nẻo ác, thoát khỏi các pháp ma, các dị đoan của ma, giải thoát pháp quanh co huyền hoặc, xả bỏ ngã và ngã sở, khử trừ vô minh si ám che lấp, tu Bát chánh đạo, lìa mọi nghi hoặc, bằng với hư không, pháp giới bình đẳng không sai biệt.

Này Xá-lợi Tử! Các pháp như vậy với ý nghiệp của Như Lai trí là trước nhất, mọi việc làm đều bằng trí tuệ. Đây là pháp Bất cộng thứ mươi lăm của Như Lai.

